

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HSST
Ngày: 13-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Thịnh Quang Thắng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đệ
Bà Hoàng Thị Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hải Yến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2019/QĐ-TA ngày 30/12/2019 đối với bị cáo:

1. *Họ và tên: **Đồng Văn Đ**, sinh ngày 01/10/1984 tại Bắc Giang. HKTT và nơi ở: Thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lái xe tại Công ty Cổ phần cơ khí và xây dựng Đặng Gia. Trình độ văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Con ông: Đồng Văn B (đã chết) và bà: Ngô Thị Đ; TATS: không. Vợ: La Thị P, có 03 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; Tạm giữ, tạm giam: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.*

2. *Người bị hại :*

2.1. *Nạn nhân Lê Đình L, sinh năm 1949. HKTT: Thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội (đã chết ngày 28/9/2018 do tai nạn giao thông).*

Người đại diện hợp pháp của nạn nhân Long:

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954 (là vợ ông L)
- Anh Lê Đình D, sinh năm 1978 (là con ông L)

- Anh Lê Đình D1, sinh năm 1983 (là con ông L)

- Chị Lê Thị D2, sinh năm 1981 (là con ông L)

Đều cư trú tại: Thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội;

- Chị Lê Thị G, sinh năm 1991 (là con ông L)

Người đại diện theo ủy quyền của bà V, chị G, chị D2: Anh Lê Đình D, sinh năm 1978 (là con ông L); cư trú tại: Thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội; Vắng mặt

3. Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần cơ khí và xây dựng Đặng Gia; Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Đ, Hà Nội do bà Bùi Thị H, sinh năm 1976 là giám đốc làm đại diện theo pháp luật; Đại diện theo ủy quyền của Công ty: Ông Phạm Việt T, sinh năm 1980 – Quản lý máy Công ty Cổ phần cơ khí và xây dựng Đặng Gia (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/01/2019 của Giám đốc Công ty); Có mặt ông T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng Đặng Gia (viết tắt là: Công ty CCKK và XD Đặng Gia) nhập khẩu xe cần trục bánh lốp, tay lái bên phải, hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736, năm sản xuất 2003 về Việt Nam. Sau khi nhập về và đưa vào hoạt động kinh doanh, Công ty CCKK và XD Đặng Gia không làm các thủ tục đăng ký, đăng kiểm đối với xe cần trục bánh lốp. Do yêu cầu chuyển xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736 đi phục vụ công trường nên anh Phạm Việt T (Sinh năm: 1980; trú tại: Thôn N, xã L, huyện H, Bắc Giang; là cán bộ quản lý xe Công ty CCKK và XD Đặng Gia) đã chỉ đạo công nhân (ông T không nhớ tên), tháo BKS 29LA-2258 trên xe ô tô nhãn hiệu Kato, màu sơn xám, số động cơ: 937395; số khung: KR257-0520 và gắn vào xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736. Ngày 28/9/2019, ông T điều bị can Đồng Văn Đ điều khiển xe ô tô đi kiểm tra lớp.

Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 28/9/2018, Đồng Văn Đ (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) điều khiển xe ô tô cần trục bánh lốp, hiệu Kato, gắn BKS 29LA-2258 lưu thông trên đường Quốc lộ 3, chiều cầu Đuống đi Phù Lỗ. Đến ngã tư có tín hiệu đèn giao thông thuộc thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội, Đ điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái đi vào đường Lê Hữu Tựu dẫn đến va chạm với xe đạp do ông Lê Đình L (Sinh năm: 1949; trú tại: thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội) điều khiển lưu thông chiều Phù Lỗ đi Cầu Đuống. Hậu quả: Ông Lê Đình L tử vong tại chỗ. Gia đình nạn nhân cản trở pháp y mổ tử thi và khám ngoài tử thi đối với nạn nhân Lê Đình L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là ngã tư đường giao nhau có tín hiệu đèn giao thông thuộc thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội, trước khi vào khu vực đường giao nhau có vạch sơn kẻ ngang dành cho

người đi bộ. Vị trí va chạm xảy ra trên đường Lê Hữu Tựu, đường một chiều rộng 11m, giữa đường có dải phân cách cứng bằng bê tông ngăn cách hai chiều đường riêng biệt. Lấy mép đường bên phải chiều Quốc lộ 3 đi Ủy ban nhân dân xã N làm chuẩn:

- Xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato gắn BKS 29LA-2258 đỗ trên đường nhựa, đầu xe hướng Ủy ban nhân dân xã N. Trục bánh trước bên phải cách mép đường làm chuẩn 5,65m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường làm chuẩn 4,9m, cách đầu nạn nhân Lê Đình L 0,9m và cách trục bánh trước xe đạp 4,7m.

- Xe đạp đỗ nghiêng phải trên đường nhựa, đầu xe hướng Ủy ban nhân dân xã N. Trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 5,36m. Trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 4,7m và cách cột điện NK/12 là 12,3m. Xe đỗ, để lại vết cày đứt quãng trên đường nhựa dài 3,9m, đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn 7,1m, cuối vết cày cách mép đường làm chuẩn 5m và cách trục bánh sau xe đạp 1,7m.

Trên mặt đường để lại: Vùng rác thải kích thước (2,25x0,8)m, điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn 4,45m. Vết trượt màu đỏ (dạng vết máu và tổ chức cơ thể người) kích thước (11,6x0,9)m, đầu vết cách mép đường làm chuẩn 8,3m, cuối vết trùng với vị trí nạn nhân Lê Đình L. Nạn nhân L nằm nghiêng phải phía trước hàng lốp sau bên trái xe ô tô BKS 29LA-2258, đầu nạn nhân cách mép đường làm chuẩn 6,85m, chân trái nạn nhân cách mép đường làm chuẩn 8,1m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định dấu vết trên phương tiện xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato gắn BKS 29LA-2258 và xe đạp liên quan. Kết luận giám định số 5599/C09 ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Dấu vết trượt mất sơn màu xanh, in hình vân lốp ở mặt trước bên trái hộp vỏ chân chống phía trước xe ô tô biển số 29LA-2258 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải lốp bánh trước xe đạp. Dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều từ mặt lặn vào vành bánh xe.

Kỹ thuật an toàn xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato gắn BKS 29LA-2258: hệ thống phanh tác dụng.

Kỹ thuật an toàn xe đạp: do xe bị cong vắn biến dạng nên không kiểm tra được kỹ thuật an toàn.

Vật chứng tạm giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường:

- Xe ô tô gắn cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736; gắn BKS 29LA-2258.

- Xe đạp màu đen, khung xe có dòng chữ SODEK, dạng xe thể hình.

Tại Cơ quan điều tra, Đồng Văn Đ khai nhận: Chiều ngày 28/9/2018, Đ được ông Phạm Việt T giao xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736, gắn BKS 29LA-2258 đi làm lốp. Đến khoảng 18 giờ 25 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe lưu thông trên đường Quốc lộ 3, chiều cầu Đuống đi Phù Lỗ. Đến ngã tư giao nhau có tín hiệu đèn giao thông giữa đường Quốc lộ 3 và đường Lê Hữu Tựu, thấy tín hiệu đèn giao thông màu xanh nên đã cho chuyển hướng rẽ trái đi vào đường Lê Hữu Tựu. Đ không chú ý bên trái xe; khi xe ô tô thực hiện chuyển hướng thì nghe tiếng va chạm "quạch" nên nghĩ có sự va chạm nhưng không rõ va chạm với vật gì nên đã phanh xe dừng lại. Đ xuống xe, nhìn thấy phía sau xe ô tô có xe đạp đổ, bên trái tiếp giáp bánh sau có nạn nhân nằm ngã bất tỉnh nên đã lên xe, xoay lại trục lái để bánh xe tránh đè lên nạn nhân. Sau đó, Đ hoảng sợ nên bỏ đi và đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Kiểm tra nồng độ cồn đối với Đồng Văn Đ hồi 21h30' ngày 28/9/2018, kết quả: 0,000mg/100ml khí thở.

Kết quả xác minh và xử lý vật chứng:

- Xác minh tại Cục Giám sát quản lý về Hải quan - Tổng cục Hải quan đối với nguồn gốc phương tiện cần trục bánh lốp hiệu Kato, kết quả: Căn cứ nội dung khai báo của doanh nghiệp tại mục mô tả hàng hóa tại tờ khai số 100875548652 thì hàng hóa nhập khẩu là xe cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736, năm sản xuất 2003, hàng đã qua sử dụng.

- Xác minh xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato gắn BKS 29LA-2258 (SK: CR250 - 0084; số động cơ: 6D16 - 907736) tại Tổng cục Đường bộ Việt Nam, kết quả:

- + Theo quy định tại điểm 2.3 Phụ lục 1 Thông tư số 20/2010/TT -BGTVT ngày 30/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định cần trục bánh lốp (trừ cần trục lắp trên xe ô tô sát xi) thuộc danh mục xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ phải đăng ký. Vì vậy cần trục bánh lốp tay lái nghịch là xe máy chuyên dùng phải đăng ký khi có tham gia giao thông đường bộ. Điều kiện tham gia giao thông của xe máy chuyên dùng được quy định tại Điều 57 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 07/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định người điều khiển xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông phải có đầy đủ các giấy tờ sau đây: Đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, bằng hoặc chứng chỉ nghề điều khiển xe máy chuyên dùng do cơ sở đào tạo nghề cấp, chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về Giao thông đường bộ hoặc giấy phép lái xe ô tô.

- + Giấy phép lái xe ô tô quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 07/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bao gồm cả Giấy phép lái xe hạng C.

+ Các trường dạy nghề, các cơ sở đào tạo lái xe được kiểm tra, cấp phép thì được tổ chức đào tạo, cấp giấy phép lái xe ô tô, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật giao thông đường bộ.

Đối với xe cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736, qua điều tra xác định chủ sở hữu là Công ty CPCR và XD Đặng Gia.

Đối với Biển kiểm soát 29LA-2258, qua điều tra xác định: ngày 20/4/2016, Sở Giao thông vận tải Hà Nội cấp đăng ký xe, nhãn hiệu Kato, màu sơn xám, số động cơ: 937395; số khung: KR257-0520; chủ sở hữu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại & Xuất nhập khẩu Hoàng Long (địa chỉ: thôn C, xã N, huyện Đ, Hà Nội). Ngày 12/6/2018, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư Thương mại & Xuất nhập khẩu Hoàng Long cho Công ty CPCR và XD Đặng Gia thuê xe ô tô BKS 29LA-2258 để hoạt động kinh doanh.

Đối với xe đạp liên quan trong vụ tai nạn là tài sản của nạn nhân Lê Đình L. Ngày 01/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã trao trả xe đạp cho gia đình nạn nhân Lê Đình L.

Ngày 31/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu, trao trả xe ô tô cần trục bánh lốp hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736 và Biển kiểm soát 29LA-2258 cho Công ty CPCR và XD Đặng Gia.

Phần dân sự: Công ty CPCR và XD Đặng Gia và lái xe Đồng Văn Đ bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Đình L 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Lê Đình L nhận tiền, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đồng Văn Đ. Đối với thiệt hại xe đạp liên quan trong vụ tai nạn, gia đình nạn nhân không yêu cầu bồi thường gì.

Công ty CPCR và XD Đặng Gia có lỗi hành chính về việc điều động xe ô tô chuyên dùng không đủ điều kiện tham gia giao thông (không đăng ký, đăng kiểm, đưa xe ô tô tay lái của xe ở bên phải tham gia giao thông), không thực hiện đúng quy định về biển số, vi phạm Khoản 1 Điều 53 Luật giao thông đường bộ và điểm c khoản 2 Điều 30 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, Quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Hành vi điều động xe ô tô chuyên dùng không đủ điều kiện tham gia giao thông, không thực hiện đúng quy định về biển số, của Công ty CPCR và XD Đặng Gia, không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Đây là lỗi vi phạm hành chính, nay đã hết thời hiệu xử lý hành chính, quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại cáo trạng số 190/VKS-HS ngày 21 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố Đồng Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: Đồng Văn Đ với mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án.

- Về phần dân sự: các bên đã giải quyết xong, không còn yêu cầu gì nên không phải đặt ra để giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Bị cáo Đồng Văn Đ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Ông T đại diện theo ủy quyền của bị đơn dân sự trình bày: Công ty không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền mà công ty đã đưa cho bị cáo để khắc phục hậu quả. Công ty đề nghị Tòa án cho bị cáo được hưởng án treo để về công ty làm việc và cam đoan sẽ giám sát giáo dục bị cáo Đồng Văn Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đều khai nhận: Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 28/9/2018, bị cáo Đồng Văn Đ (có Giấy phép lái xe hạng C) đã có hành vi điều khiển xe ô tô cần trục bánh lốp nhãn hiệu Kato, model CR - 250, số động cơ 6D16-907736 (loại xe máy chuyên dùng) không chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn va chạm vào xe đạp do ông Lê Đình L điều khiển, làm ông Lê Đình L tử vong tại ngã tư thôn K, xã N, huyện Đ, Hà Nội.

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của người làm chứng, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở để xác định lỗi trong vụ án này là:

- Bị cáo Đồng Văn Đ thiếu chú ý quan sát vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ

- Người bị hại không đi đúng làn đường quy định vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ quy định: “2. *Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái*” nên cũng có một phần lỗi.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đông Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo lại là trụ cột trong gia đình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng của người khác. Nhưng căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi là đi sai làn đường dành cho xe thô sơ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, Công ty Cổ phần cơ khí và xây dựng Đặng Gia là nơi bị cáo làm việc có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để tiếp tục làm việc tại Công ty và sẽ quản lý giám sát giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Đối với hành vi của Công ty CCK và XD Đặng Gia có lỗi hành chính về việc điều động xe ô tô chuyên dùng không đủ điều kiện tham gia giao thông (không đăng ký, đăng kiểm, đưa xe ô tô tay lái của xe ở bên phải tham gia giao thông), không thực hiện đúng quy định về biển số, vi phạm Khoản 1 Điều 53 Luật giao thông đường bộ và điểm c khoản 2 Điều 30 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, Quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Hành vi điều động xe ô tô chuyên dùng không đủ điều kiện tham gia giao thông, không thực hiện đúng quy định về biển số, của Công ty CCK và XD Đặng Gia, không phải là nguyên nhân dẫn

đến tai nạn. Do đã hết thời hiệu xử lý hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên Công an huyện Đ không xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 năm đến 05 năm”. Xét , từ khi xảy ra tai nạn đến nay đã được hơn 1 năm, bị cáo chấp hành tốt quy định pháp luật, không có vi phạm gì. Do đó, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[7] Về phần bồi thường dân sự: Công ty cổ phần xây dựng và cơ khí Đặng Gia và lái xe Đồng Văn Đ bồi thường cho gia đình nạn nhân Lê Đình L 230.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu đồng). Gia đình nạn nhân Lê Đình L nhận tiền, không còn yêu cầu bồi thường gì, có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có đề nghị gì khác về phần dân sự nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Đồng Văn Đ** phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”.

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào các Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử phạt: **Đồng Văn Đ 12** (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của bản án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về phần dân sự: Các bên đã giải quyết xong không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng biện pháp cấm hành nghề đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái ô tô hạng C hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

4. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

5. Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ. Bị đơn dân sự chỉ có quyền kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đ.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

(đã ký)

Thịnh Quang Thắng